TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **01**/2023/QĐST-DS	*Trảng Bom, ngày 16 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về dân sự thụ lý số: 200/2022/TLST-DS, ngày 05 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** **Ông Đào Thông M**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

**** Bị đơn:*** **Bà Trần Thị L**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Km5, ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Trần Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Đào Thông M số tiền nợ gốc là 104.000.000 đông (Một trăm lẻ bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ đối với yêu cầu về lãi suất của ông Đào Thông M do ông M rút yêu cầu.

3. Về án phí: Ông Đào Thông M tự nguyện nộp 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành, được trừ vào tiền tạm ứng án phí ông M đã nộp theo biên lai số 0001386 ngày 05/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Trả lại cho ông M số tiền còn lại là 160.000 đồng (Một trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai trên.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự. (2)
-VKSND H. Trảng Bom.(2)
- TAT.Đồng Nai (1)
- THADS H. Trảng Bom (1)
- Lưu hồ sơ

Trần Thị Mỹ Hạnh